Thứ Ba, Ngày 19 Tháng 8 Năm 2025

Chứng khoán Việt Nam

Thông tin thị trường chuyên sâu

Shinhan Securities

Báo cáo ngày

Xu hướng thị trường:

Ngân hàng, chứng khoán dẫn dắt

▶ Đà tăng của thị tường được duy trì trong phiên giao dịch ngày thứ Ba với sự dẫn dắt của nhóm tài chính. Nhiều cổ phiếu ngân hàng và chứng khoán đạt mức tăng giá mạnh hỗ trợ điểm số cho thị trường, tiêu biểu như VPB, TPB, TCB, ACB.. Thanh khoản có sự cải thiện. Riêng khối ngoại vẫn duy trì động thái bán ròng và đã bán ròng lũy kế gần 25 nghìn tỷ tính từ đầu tháng 8.

▶ Kết thúc phiên giao dịch, chỉ số VN-Index tăng 17.83 điểm (+1.09%), đạt 1,654.20 điểm; HNX-Index tăng 2.58 điểm (+0.91%), đạt 286.45 điểm. Thanh khoản toàn thị trường đạt mức 59.4 nghìn tỷ đồng, tương ứng với 1.6 tỷ cổ phiếu được giao dịch. Khối ngoại bán ròng 1,504 tỷ đồng, trong đó giá trị bán ròng lớn nhất ở MWG, KDH và HPG. Ngược lại, SSI, DIG, BAF là những cổ phiếu được mua ròng tiêu biểu.

▶ VPB (+6.88%), TCB (+3.29%), LPB (+6.73%) là ba mã cổ phiếu đóng góp nhiều nhất giúp thị trường giữ điểm. Ở chiều ngược lại, MWG (-2.86%), VCB (-0.47%), HPG (-0.88%) là ba mã lấy đi nhiều điểm nhất của thị trường.

▶ Vận tải, Thời trang và hàng lâu bền, Tổ chức tín dụng là các nhóm ngành ảnh hưởng tiêu cực nhất đến thị trường trong phiên hôm nay. Các mã tiêu biểu là VJC, VGG và VPB.

▶ **Góc nhìn kỹ thuật:** VN-Index ghi nhận một phiên vận động tích cực với sắc xanh chiếm chủ yếu trong toàn phiên giao dịch. Thanh khoản cải thiện hơn so với phiên giao dịch hôm qua cho thấy lực mua chiếm ưu thế và tâm lý lạc quan của nhà đầu tư. Xu hướng tăng vẫn đang được duy trì khi các đường MA10 và MA20 vẫn đang dốc lên. Nếu VN-Index tăng spread lớn với sự đồng thuận gia tăng của giá trị giao dịch, chỉ số kỳ vọng sẽ tiến về vùng 1,700. Nhà đầu tư cần quản trị rủi ro khi VN-Index vận động ngược lại và thủng hỗ trợ kênh xu hướng ở 1,510 điểm cùng với thanh khoản lớn.

- Ở trường hợp tích cực: Thị trường nhiều khả năng sẽ gặp điều chỉnh trước khi tiếp tục tăng điểm để hướng tới 1,600 - 1,700 điểm. Các đợt điều chỉnh về quanh 1,510 - 1,550 điểm sẽ là cơ hội tốt để nhà đầu tư gia tăng vị thế.
- Ở trường hợp tiêu cực: Lực bán áp đảo khiến VN-Index đánh mất EMA20 và EMA50 điểm kèm theo đó là thông tin bất lợi về kinh tế có thể đưa VN-Index quay về trạng thái sideway trong biên độ rộng.

Chiến lược: Ở những phiên điều chỉnh kỹ thuật về quanh 1,510 - 1,550 điểm, nhà đầu tư có thể cân nhắc giải ngân từng phần ở những cổ phiếu có kết quả kinh doanh tốt và hưởng lợi từ kỳ vọng nâng hạng thị trường. Trong trường hợp, dòng tiền tổ chức không xuất hiện trở lại ở vùng 1,450 - 1,510 điểm, nhà đầu tư có thể giảm tỷ trọng cổ phiếu để quản trị rủi ro.



Các chỉ số chính trên thị trường chứng khoán Việt Nam

Index	Giá	%1D	%1M	%1Yr.	PER	PBR	Vốn hóa
VN-Index	1,654	1.1	10.5	31.1	15.7	2.0	7,076,612
VN30 Index	1,810	1.3	10.1	39.4	15.2	2.2	4,871,070
VN Midcap	2,594	0.5	19.7	35.6	19.8	1.9	1,326,212
VN Smallcap	1,681	1.4	9.2	16.8	16.0	1.2	310,683
HNX Index	286	0.9	15.6	21.4	29.0	1.6	378,316
UpCom	110	0.7	4.8	17.1	13.4	1.8	813,632

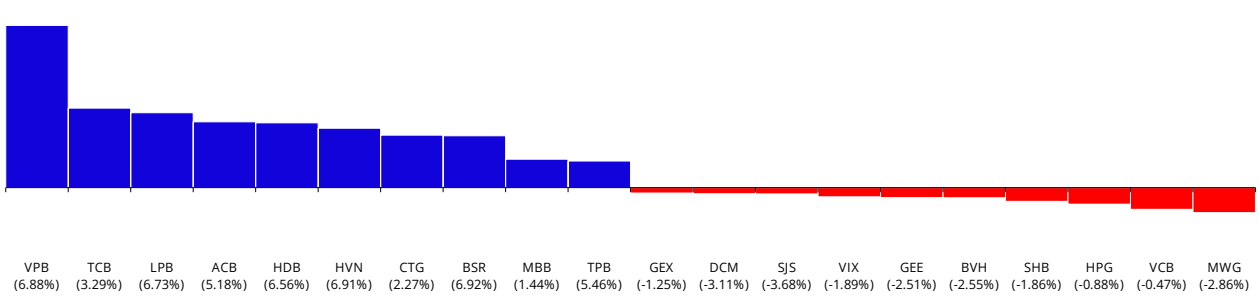
Nhóm ngành

Nhóm ngành	%1D	%1M	%YTD	%1 YR.	PER	PBR	Vốn hóa
Bán lẻ	-1.8	1.8	10.1	1.0	29.6	3.8	143,254
Bảo hiểm	-2.1	14.3	19.9	32.6	18.5	1.9	61,320
Bất động sản	0.4	23.6	95.0	87.3	27.1	2.1	1,334,196
CNTT	-0.1	-5.3	-21.8	-9.5	22.0	4.6	189,742
Dầu khí	-0.8	5.5	0.0	-21.4	21.3	2.4	61,485
Dịch vụ tài chính	1.5	43.0	59.2	54.6	29.1	2.2	307,378
Tiện ích	-0.2	6.4	5.7	-6.9	20.3	2.0	305,966
Du lịch và Giải trí	4.7	31.5	44.1	59.0	18.9	14.2	187,423
Hàng & DV CN	-0.9	15.3	33.6	30.7	17.6	2.1	194,724
Hàng CN & Gia dụng	0.0	1.8	-11.6	-15.6	12.9	1.6	54,659
Hóa chất	-0.9	7.6	3.8	-4.3	22.2	2.1	240,279
Ngân hàng	2.1	23.3	33.9	39.6	11.7	2.0	2,841,508
Ô tô và phụ tùng	0.8	4.5	26.5	11.6	23.3	1.5	18,472
Tài nguyên Cơ bản	-0.8	17.9	20.1	23.4	19.7	1.6	266,359
Th.phẩm & Đồ uống	0.6	8.2	7.9	1.0	21.5	2.7	468,772
Truyền thông	4.1	23.9	21.8	117.1	23.3	1.8	3,584
Xây dựng và Vật liệu	1.4	23.3	34.9	39.0	22.1	1.8	172,166
Y tế	-0.5	1.6	-1.9	4.6	18.4	2.2	39,704

Tiền tệ và hàng hóa

	Tỷ giá	%1D	%1W	%1M	%3M	%YTD	%1Yr.
Dollar index	98	-0.1	0.0	-0.4	-2.4	-9.6	-3.8
USD/JPY	148	-0.1	-0.1	0.2	2.0	-6.0	0.8
USD/CNY	7	-0.1	0.0	0.1	-0.5	-1.6	0.6
KRW/USD	1,390	0.1	0.4	0.5	-0.1	-5.6	4.2
EUR/USD	1	-0.1	0.0	0.2	-3.7	-11.3	-5.1
USD/VND	26,305	0.0	0.2	0.6	1.4	3.2	5.3
Dầu Thô	63	-1.2	-0.8	-6.9	0.0	-12.6	-15.7
Xăng	237	13.0	14.3	10.1	10.8	18.4	4.7
Khí đốt	3	-0.6	2.4	-19.4	-7.7	-20.9	28.6
Than	111	0.1	-1.1	0.5	12.1	-11.4	-24.4
Vàng	3,338	0.2	-0.3	-1.7	3.4	27.2	33.3
Thép cuộn	3,477	-0.3	-0.7	4.0	5.4	0.2	11.4

Đóng góp vào VN Index



[Analyst]
Nhi Nguyen
☎ (84-28) 6299 - 8000
✉ nhi.ntt@shinhan.com

[Analyst]
Ngoc Le
☎ (84-28) 6299 - 8017
✉ ngoc.lh@shinhan.com

Theo dõi Zalo của SSV
để cập nhật báo cáo mới nhất

Quét mã QR hoặc
click để theo dõi

Điểm tin thị trường

Tin tức nổi bật

1. VIC – Bất động sản: Trong 6 tháng đầu năm 2025, Vingroup nộp gần 16,400 tỷ đồng thuế thu nhập doanh nghiệp, Hòa Phát nộp 7,100 tỷ đồng, FPT nộp 11,979 tỷ đồng vào ngân sách nhà nước.

2. HAG – Thực phẩm và đồ uống: Ngày 17/8, đoàn doanh nghiệp Trung Quốc đã khảo sát vùng trồng chuối và khu sơ chế của Hoàng Anh Gia Lai tại xã Lơ Pang, huyện Mang Yang, đánh giá cao quy mô sản xuất và tiềm năng xuất khẩu của doanh nghiệp này.

3. MBB – Ngân hàng: CEO Phạm Như Ánh cho biết MB duy trì vị thế Big 5 nhờ kỷ luật trong đổi mới sáng tạo, ứng dụng Design Thinking và công nghệ số; đến cuối tháng 6/2025, tổng tài sản hợp nhất đạt xấp xỉ 1.29 triệu tỷ đồng, 32.5 triệu khách hàng.

4. MWG – Bán lẻ: Ông Phạm Văn Trọng, Tổng Giám đốc Bách Hoá Xanh, đăng ký bán 500,000 cổ phiếu MWG, dự kiến thu về hơn 35 tỷ đồng và giảm sở hữu xuống còn 2,632,104 cổ phiếu, tương ứng 0,178% vốn điều lệ.

5. BID – Ngân hàng: Từ đầu năm 2025 đến nay, BIDV đã mua lại trước hạn 21 mã trái phiếu với tổng giá trị 10,079 tỷ đồng, trong đó có mã BIDLH2430025 trị giá 1,000 tỷ đồng phát hành ngày 8/8/2024.

6. EIB – Ngân hàng: S&P Global Ratings tiếp tục xếp hạng tín nhiệm B+ với triển vọng ổn định cho Eximbank, ghi nhận ROA tăng từ 1.1% năm 2023 lên 1.5% năm 2024 và tỷ lệ nợ xấu giảm còn 2.5% cuối năm 2024.

7. HCM – Chứng khoán: Dragon Capital Markets Limited dự kiến chi 1,134.2 tỷ đồng mua 113.42 triệu cổ phiếu trong đợt chào bán của Chứng khoán HSC, qua đó nâng sở hữu lên 340.25 triệu cổ phần tương đương 31.51%.

8. ACB – Ngân hàng: Ngân hàng ACB đã hoàn thành dự án xây dựng nền tảng tính vốn rủi ro tín dụng theo phương pháp IRB, bao gồm cả FIRB và AIRB, và thuộc Top 10 ngân hàng được Ngân hàng Nhà nước lựa chọn thí điểm Basel III.

9. HDC – Bất động sản: Hodeco dự kiến phát hành tối đa 500 tỷ đồng trái phiếu riêng lẻ trong quý III/2025, chia làm 2 đợt, trái phiếu không chuyển đổi, không kèm chứng quyền, lãi suất kết hợp và được bảo đảm bằng tài sản.

Cổ phiếu nổi bật trong ngày

CTCP Lọc – Hóa dầu Bình Sơn - BSR

BSR – Năng lượng: BSR dự kiến chia cổ phiếu thưởng với tổng tỷ lệ 61.5% để tăng vốn điều lệ lên hơn 50,000 tỷ đồng, ngày giao dịch không hưởng quyền là 27/08.



Shinhan Securities

Xu hướng dòng tiền

Luân chuyển dòng tiền giữa các nhóm ngành (tỷ đồng)

STT	Nhóm ngành	% Thay đổi thanh khoản trung bình 1 tuần	8/18/2025	8/19/2025	TB 1 tuần	Xu hướng 20 phiên
1	Truyền thông	31.6	73	158	120	
2	Bán lẻ	18.3	844	1,390	1,175	
3	Bất động sản	14.9	7,482	9,121	7,937	
4	Thực phẩm và đồ uống	4.1	2,354	3,400	3,267	
5	Xây dựng và Vật liệu	2.9	3,656	3,988	3,875	
6	Hàng cá nhân & Gia dụng	-1.7	194	231	235	
7	Dịch vụ tài chính	-1.9	6,291	7,924	8,076	
8	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	-3.0	2,614	2,752	2,836	
9	Ngân hàng	-3.9	11,954	14,193	14,766	
10	Điện, nước & xăng dầu khí đốt	-7.4	456	509	549	
11	Hóa chất	-14.2	1,502	1,232	1,436	
12	Du lịch và Giải trí	-16.4	401	437	523	
13	Tài nguyên Cơ bản	-18.3	2,728	2,486	3,043	
14	Ô tô và phụ tùng	-20.1	198	224	280	
15	Dầu khí	-27.1	961	909	1,246	
16	Y tế	-31.8	55	42	61	
17	Bảo hiểm	-34.5	197	135	207	

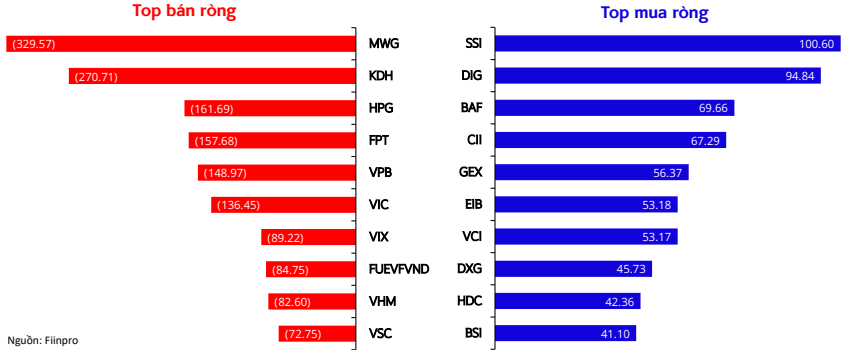
Top 15 cổ phiếu có giá trị giao dịch đột biến 1 tuần

Mã	Tên doanh nghiệp	Nhóm ngành	% Thay đổi				Thống kê giao dịch		
			Giá đóng cửa	%1D	% 1W	%YTD	% Thay đổi GTGD	GTGD (VND tỷ)	Xu hướng
SHB	SHB	Ngân hàng	18,500	-1.9	10.6	135.0	162	2,506.7	
TCB	Techcombank	Ngân hàng	39,200	3.3	4.0	59.0	443	1,456.7	
ACB	ACB	Ngân hàng	28,450	5.2	17.3	32.0	629	1,154.3	
HDB	HDBank	Ngân hàng	32,500	6.6	12.5	27.5	486	1,094.5	
NVL	Novaland	Bất động sản	18,000	0.0	-2.7	75.6	570	1,034.0	
PDR	BĐS Phát Đạt	Bất động sản	25,700	0.2	7.5	34.1	451	840.0	
DPG	Tập đoàn Đạt Phương	Xây dựng và Vật liệu	51,500	7.0	7.7	81.8	1,172	386.5	
HCM	Chứng khoán HSC	Dịch vụ tài chính	29,000	1.4	4.5	27.7	116	552.9	
VIB	VIBBank	Ngân hàng	20,500	2.0	3.0	23.3	199	370.3	
VIC	VinGroup	Bất động sản	118,200	0.0	2.3	191.5	60	626.6	
DBC	Tập đoàn DABACO	Thực phẩm và đồ uống	29,300	-0.5	-6.2	21.4	78	322.7	
LPB	LienVietPostBank	Ngân hàng	42,800	6.7	12.5	47.0	82	201.3	
VRE	Vincom Retail	Bất động sản	29,950	0.0	1.7	74.6	37	247.1	
HVN	Vietnam Airlines	Du lịch và Giải trí	31,700	6.9	-2.2	40.4	(33)	33.0	
VHM	Vinhomes	Bất động sản	93,900	0.0	1.0	134.8	(40)	388.3	

Top 10 cổ phiếu có khối lượng giao dịch đột biến 1 tuần

Mã	Tên doanh nghiệp	Nhóm ngành	% thay đổi				Thống kê giao dịch		
			Giá đóng cửa	%1D	% 1W	%YTD	% Thay đổi KLGD	Khối lượng giao dịch	Xu hướng
DPG	Tập đoàn Đạt Phương	Xây dựng và Vật liệu	51,500.0	7.0	7.7	79.1	4.3	50.90	
HVN	Vietnam Airlines	Du lịch và Giải trí	31,700.0	6.9	-2.2	40.4	4.9	29.95	
HVH	Đầu tư và Công nghệ HVC	Xây dựng và Vật liệu	13,650.0	0.0	-0.4	50.1	8.4	10.20	
TTA	XD và PT Trường Thành	Điện, nước & xăng dầu khí đốt	11,650.0	0.0	-1.7	-6.8	1.0	12.90	
TLD	ĐT XD và PT Đô thị Thăng Long	Bất động sản	8,100.0	4.4	3.2	36.6	-0.9	6.16	
PDR	BĐS Phát Đạt	Bất động sản	25,700.0	0.2	7.5	34.1	-1.9	20.00	
VIB	VIBBank	Ngân hàng	20,500.0	2.0	3.0	18.6	-2.1	19.95	
LPB	LienVietPostBank	Ngân hàng	42,800.0	6.7	12.5	37.0	-2.8	34.15	
DBD	Dược - TB Y tế Bình Định	Y tế	54,800.0	0.2	0.2	-4.9	-3.3	55.80	
IMP	IMEXPHARM	Y tế	54,300.0	-1.1	2.5	15.5	-4.4	48.00	

Top mua bán ròng của khối ngoại trong ngày (tỷ đồng)



Nguồn: Fiinpro

Giao dịch của khối ngoại (tỷ đồng)

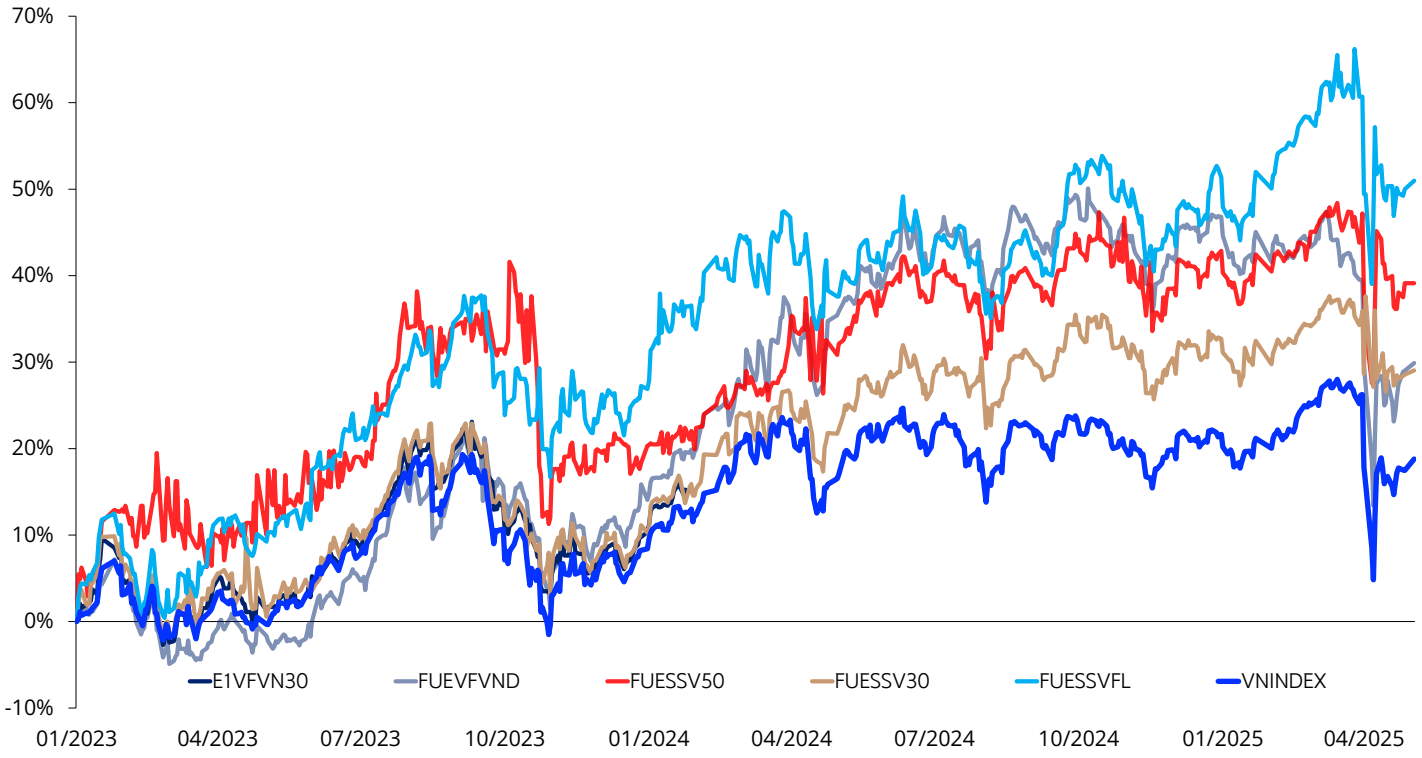
Ngày	Mua	Bán	Mua-Bán ròng
8/19/2025	3,509.6	5,013.7	-1,504.2
8/18/2025	3,690.1	5,640.3	-1,950.2
8/15/2025	4,541.0	7,553.7	-3,012.6
8/14/2025	3,735.0	6,130.8	-2,395.8
8/13/2025	4,398.0	5,893.1	-1,495.1
8/12/2025	3,316.7	4,008.4	-691.6
8/11/2025	3,554.0	4,175.6	-621.6
8/8/2025	4,250.9	5,092.9	-842.0
8/7/2025	4,515.7	4,594.4	-78.7
8/6/2025	5,266.3	4,738.4	527.9
8/5/2025	7,068.0	9,407.3	-2,339.3
8/4/2025	2,704.4	12,821.8	-10,117.5
8/1/2025	3,465.5	5,770.4	-2,304.8
7/31/2025	3,343.1	5,273.2	-1,930.1
7/30/2025	5,513.4	4,015.3	1,498.1
7/29/2025	5,636.2	6,600.6	-964.3

Chứng chỉ quỹ ETF

Thống kê giao dịch chứng chỉ quỹ ETF nội địa

Stt	Tên quỹ	Mã chứng chỉ quỹ	Giá (VND)	%1D	%1M	YTD	KLGD	GTGD (tỷ đồng)	Thanh khoản 20 phiên
1	DCVFMVN30 ETF Fund	E1VFVN30	31,610	0.7%	10.5%	34.6%	981,700	30.9	
2	SSIAM VNX50 ETF	FUESSV50	27,440	2.0%	20.1%	36.5%	15,200	0.4	
3	SSIAM VNFIN LEAD ETF	FUESSVFL	33,840	2.5%	25.4%	53.1%	204,300	6.9	
4	DCVFMVN Diamond ETF	FUEVFVND	39,170	1.7%	11.6%	16.9%	2,665,000	104.0	
5	VinaCapital VN100 ETF	FUEVN100	24,540	1.8%	19.2%	36.9%	112,400	2.7	
6	SSIAM VN30 ETF	FUESSV30	22,690	1.0%	16.6%	35.9%	39,700	0.9	
7	MAFN VN30 ETF	FUEMAV30	21,840	0.9%	10.1%	34.2%	102,900	2.2	
8	IPAAM VN100 ETF	FUEIP100	11,680	7.0%	16.8%	37.4%	10,600	0.1	
9	KIM Growth VN30 ETF	FUEKIV30	12,230	1.7%	10.9%	36.3%	1,800	0.0	
10	DCVFMVN Mid Cap ETF	FUEDCMID	16,180	2.1%	22.1%	34.8%	19,000	0.3	
11	KIM Growth VNFINSELECT ETF	FUEKIVFS	19,460	3.4%	24.0%	48.5%	1,400	0.0	
12	MAFM VNDIAMOND ETF	FUEMAVND	16,440	1.5%	10.3%	16.1%	2,200	0.0	
13	FPT CAPITAL VNX50 ETF	FUEFCV50	14,950	2.3%	23.6%	26.5%	6,000	0.1	
14	KIM GROWTH VN DIAMOND ETF	FUEKIVND	14,600	n.a	10.4%	16.1%	300	0.0	
15	Bao Viet Fund VN Diamond	FUEBFVND	n.a	n.a	0.0%	0.0%	0	n.a	
16	An Binh Fund VN Diamond	FUEABVND	11,800	0.0%	9.3%	22.9%	0	n.a	

Tỷ suất lợi nhuận của các ETF và VNINDEX



Thống kê chứng chỉ quỹ ETF nội địa

Stt	Tên quỹ	Công ty quản lý	Ngày thành lập	Mô phỏng chỉ số	Tài sản (triệu USD)	Dòng vốn ròng 1M (triệu USD)	Dòng vốn ròng 3M (triệu USD)	Tỷ suất lợi nhuận 1Y (%)	Độ lệch chuẩn 1Y (%)	Beta	Lợi suất cổ tức (%)	PB (x)	PE (x)	Tỷ trọng top 10 cổ phiếu (%)
1	DCVFMVN30 ETF Fund	DCVFM	8/14/2014	VN30TR	241.5	(500,132)	(971,103)	39.3	17.3	1.0	1.78	2.0	13.1	49.6
2	SSIAM VNX50 ETF	SSIAM	12/15/2014	VNX50IX	5.3	(9,954)	(20,986)	40.9	25.1	0.9	1.81	1.6	12.2	52.3
3	SSIAM VNFIN LEAD ETF	SSIAM	2/24/2020	VNFL	20.2	(14,758)	(68,539)	65.5	21.8	1.0	1.69	1.8	11.0	82.1
4	DCVFMVN Diamond ETF	DCVFM	5/12/2020	VND	534.3	110,448	909,901	18.2	19.8	1.0	2.07	1.9	12.3	81.5
5	VinaCapital VN100 ETF	Vinacapital	6/16/2020	VN100	0.013	-	-	40.1	17.2	0.9	1.80	1.8	12.8	45.2
6	SSIAM VN30 ETF	SSIAM	7/27/2020	VN30	7.3	(6,513)	(12,141)	40.9	20.5	0.8	1.69	2.2	14.2	62.7
7	MAFN VN30 ETF	MAFM	12/8/2020	VN30	39.5	(8,283)	(12,004)	40.4	19.2	1.0	1.52	2.2	14.2	66.8
8	IPAAM VN100 ETF	I.P.A	7/28/2021	VN100	1.9	-	-	43.3	56.0	1.0	2.01	1.6	11.6	49.3
9	KIM Growth VN30 ETF	KIM	1/6/2022	VN30TR	89.5	(55,954)	(122,713)	40.4	21.5	0.9	1.88	1.7	10.6	58.9
10	DCVFMVN Mid Cap ETF	DCVFM	9/29/2022	VNMidcap	17.0	(4,424)	498	35.9	23.5	0.9	1.34	1.7	17.5	42.3
11	KIM Growth VNFINSELECT ETF	KIM	11/3/2022	VNFS	13.6	-	(36,502)	58.1	23.3	0.9	1.97	1.4	8.8	71.1
12	MAFM VNDIAMOND ETF	MAFM	3/2/2023	VND	14.1	(6,136)	7,300	18.3	22.7	1.0	1.94	2.0	13.2	83.7
13	FPT CAPITAL VNX50 ETF	FPTF	5/25/2023	VNX50	n.a	-	-	20.2	30.0	0.3	n.a	n.a	n.a	n.a
14	KIM GROWTH VN DIAMOND ETF	KIMF	4/24/2024	VNX50	4.3	n.a	n.a	21.7	24.7	1.0	2.09	1.8	11.6	81.7
15	Bao Viet Fund VN Diamond	BVF	8/11/2023	VN30	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a
16	An Binh Fund VN Diamond	ABF	8/16/2024	VN30	n.a	n.a	n.a	18.0	n.a	0.8	n.a	n.a	n.a	n.a

Nguồn: Bloomberg

Mạng lưới Shinhan Investment

SEOUL

Shinhan Securities Corp.
Shinhan Investment Tower
70, Youido-dong, Yongdungpo-gu,
Seoul, Korea 150-712
Tel : (82-2) 3772-2700, 2702
Fax : (82-2) 6671-7573

NEW YORK

Shinhan Investment America Inc.
1325 Avenue of the Americas Suite 702,
New York, NY 10019
Tel : (1-212) 397-4000
Fax : (1-212) 397-0032

HONG KONG

Shinhan Investment Asia Ltd.
Unit 7705 A, Level 77
International Commerce Centre
1 Austin Road West
Kowloon, Hong Kong
Tel : (852) 3713-5333
Fax : (852) 3713-5300

INDONESIA

PT Shinhan Sekuritas Indonesia
30th Floor, IFC 2, Jl. Jend. Sudirman Kav.
22-23, Jakarta, Indonesia
Tel : (62-21) 5140-1133
Fax : (62-21) 5140-1599

SHANGHAI

Shinhan Investment Corp.
Shanghai Representative Office
Room 104, Huaneng Union Mansion No.958,
Luijiazui Ring Road, PuDong, Shanghai, China
Tel : (86-21) 6888-9135/6
Fax : (86-21) 6888-9139

HO CHI MINH

Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd.
18th Floor, The Mett Tower, 15 Tran Bach Dang Street, Thu Thiem Ward, Thu Duc City, Ho Chi Minh City, Vietnam
Tel : (84-8) 6299-8000
Fax : (84-8) 6299-4232

HA NOI

Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd.
Hanoi Branch
2nd Floor, Leadvisors Building, No. 41A Ly Thai To, Ly Thai To Ward, Hoan Kiem District, Hanoi, Vietnam
Tel : (84-8) 6299-8000



Thông báo tuân thủ

- Tôi/chúng tôi, với tư cách là chuyên viên/các chuyên viên chuẩn bị bản báo cáo này, cam kết nội dung trình bày ở trên phản ánh chính xác quan điểm của tôi/chúng tôi về các chủ đề chứng khoán và tổ chức phát hành được thảo luận trong bài nghiên cứu. Hơn nữa, tôi/chúng tôi cũng xác nhận rằng bài báo cáo này được soạn thảo mà không phải chịu bất kỳ áp lực hoặc sự can thiệp bất hợp lí nào từ bên ngoài.
- Bản báo cáo này là tài liệu tham khảo cho đầu tư dựa trên các dữ liệu trong quá khứ, vì thế những biến động giá cổ phiếu trong tương lai có thể khác với các xu hướng đã được hình thành.
- Các dữ liệu này phản ánh chính xác quan điểm của người phụ trách nghiên cứu và phân tích về chứng khoán của doanh nghiệp, nhưng các quan điểm và những ước tính này có thể có sai sót. Vì vậy, việc lựa chọn cổ phiếu và đưa ra quyết định đầu tư cuối cùng nên phụ thuộc vào chính mỗi nhà đầu tư.
- Các dữ liệu nghiên cứu và phân tích chỉ được gửi tới cho khách hàng của chúng tôi, do đó không được phép sao chép, chuyển tiếp, hay gửi lại cho các đơn vị khác trong mọi trường hợp mà chưa được sự cho phép của chúng tôi.

Miễn trừ trách nhiệm

- Báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing dành cho thị trường / chứng khoán Việt Nam được thực hiện và phát hành bởi Phòng Phân Tích của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, công ty được cấp giấy phép đầu tư của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam. Chuyên viên phân tích, người thực hiên và phát hành báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing, được cấp chứng chỉ hành nghề và được quản lý bởi UBCKNN Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.
- Báo cáo này được viết nhằm mục đích chỉ cung cấp thông tin. Bản báo cáo này không nên và không được diễn giải như một đề nghị mua hoặc bán hoặc khuyến khích mua hoặc bán bất cứ khoản đầu tư nào. Khi xây dựng bản báo cáo này, chúng tôi hoàn toàn đã không cân nhắc về các mục tiêu đầu tư, tình hình tài chính hoặc các nhu cầu cụ thể của các nhà đầu tư. Cho nên khi đưa ra các quyết định đầu tư cho riêng mình, các nhà đầu tư nên dựa vào đánh giá cá nhân hoặc tư vấn của chuyên gia tư vấn tài chính độc lập của mình và tùy theo tình hình tài chính cá nhân, mục tiêu đầu tư và các quan điểm thích hợp khác trong từng hoàn cảnh. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam không đảm bảo nhà đầu tư sẽ đạt được lợi nhuận hoặc được chia sẻ lợi nhuận từ các khoản đầu tư. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, hoặc các bên liên quan, và các nhân sự cấp cao, giám đốc và nhân viên tuyên bố miễn trừ trách nhiệm với các khoản lỗ hoặc tổn thất liên quan đến việc sử dụng toàn bộ hoặc một phần báo cáo này. Thông tin và nhận định có thể thay đổi bất cứ lúc nào mà không cần báo trước và có thể khác hoặc ngược với quan điểm được thể hiện trong các mảng kinh doanh khác của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Quyết định đầu tư cuối cùng phải dựa trên các đánh giá cá nhân của khách hàng, và báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing không thể được sử dụng như là chứng cứ cho các tranh chấp pháp lý liên quan đến các quyết định đầu tư.
- Bản quyền ⓒ 2020 của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.

Shinhan Securities